

**BỘ TƯ PHÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2003/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch triển khai nội dung 04 thuộc nội dung thành phần số 08 và nội dung 01 thuộc nội dung thành phần số 11 trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 năm 2022**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 1159/QĐ-BTP ngày 23/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật;


Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-BTP ngày 12/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai nội dung 04 thuộc nội dung thành phần số 08 và nội dung 01 thuộc nội dung thành phần số 11 trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 năm 2022.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Ủy ban nhân dân các tỉnh Long An, Lâm Đồng, Bắc Kạn (để chỉ đạo thực hiện);
- Sở Tư pháp các tỉnh Long An, Lâm Đồng, Bắc Kạn (để thực hiện);
- Lưu: VT, PBGDPL.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Thanh Tịnh**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai nội dung 04 thuộc nội dung thành phần số 08 và nội dung 01 thuộc nội dung thành phần số 11 trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 năm 2022**  
*(Kèm theo Quyết định số 2003/QĐ-BTP ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả nội dung 04 về “Tăng cường hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, giải quyết hòa giải, mâu thuẫn ở khu vực nông thôn” thuộc nội dung thành phần số 08 và nội dung 01 về “Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình” thuộc nội dung thành phần 11 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 (ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ).

2. Xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ, sản phẩm. Các nội dung, hoạt động đề ra phải bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; bảo đảm phối hợp chặt chẽ trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ với các cơ quan, tổ chức liên quan; chú trọng lồng ghép, kết hợp với triển khai các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan để sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả.

**II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG**

**1. Xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn tiêu chí huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và chuẩn đô thị văn minh; tiêu chí về tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025**

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Cục Trợ giúp pháp lý, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Thời gian hoàn thành: 15/8/2022 (Đã ban hành).

- Sản phẩm: Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

**2. Tổ chức Tọa đàm về nội dung tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025 và quận, thị xã, thành phố đạt chuẩn đô thị văn minh**

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Thành phần tham dự: Văn phòng Điều phối nông thôn mới trung ương, Vụ Pháp chế Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Vụ Pháp chế Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch, Sở Tư pháp thành phố Hà Nội và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan.

- Thời gian tổ chức: Tháng 8/2022 (Đã thực hiện).

- Địa điểm: Trụ sở Bộ Tư pháp.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả tọa đàm.

**3. Theo dõi, hướng dẫn, giải đáp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của địa phương trong triển khai thực hiện, chấm điểm, đánh giá tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Bộ Tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025**

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Cục Trợ giúp pháp lý, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Công văn, báo cáo.

**4. Biên soạn các tài liệu nghiệp vụ, tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm thúc đẩy thực các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật**

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Tài liệu chuyên đề, tình huống, tiểu phẩm pháp luật, câu chuyện pháp luật, tờ gấp, tờ rơi, video bài giảng điện tử...

**5. Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đánh giá tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Bộ Tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025**

a) Thời gian, địa điểm

Mỗi hội nghị tổ chức trong 1/2 ngày. Dự kiến thời gian, địa điểm như sau:

- Tại tỉnh Long An, Lâm Đồng, Bắc Kạn: Quý IV/2022.

b) Thành phần, số lượng

- Thành phần: Đại diện Lãnh đạo, công chức Sở Tư pháp và một số sở, ban, ngành có liên quan (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Nội vụ, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Văn phòng điều phối nông thôn mới, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam...); đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân, Phòng Tư pháp cấp huyện; đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân, công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã trên địa bàn.

- Số lượng đại biểu: Theo quy mô, số lượng đơn vị cấp xã ở từng địa phương.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

d) Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ, Sở Tư pháp các tỉnh Long An, Lâm Đồng, Bắc Kạn.

đ) Sản phẩm: Các Hội nghị tập huấn được tổ chức.

**6. Chọn điểm cấp huyện, cấp xã và hỗ trợ tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng về phổ biến, giáo dục pháp luật và thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật cho đội ngũ làm công tác này tại cơ sở.**

a) Thời gian, địa điểm

Mỗi hội nghị tổ chức trong 1/2 ngày, cùng đợt với tổ chức các Hội nghị tập huấn tại điểm a mục 5 phần II Kế hoạch này.

b) Thành phần, số lượng

- Thành phần: Cán bộ, công chức (đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân, công chức Tư pháp – Hộ tịch, công chức tham mưu công tác tiếp cận thông tin), tuyên truyền viên pháp luật của một số đơn vị cấp xã (ưu tiên lựa chọn đơn vị cấp xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, thuộc đối tượng đánh giá nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2022).

- Số lượng đại biểu: Dự kiến 50-60 đại biểu/hội nghị.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

d) Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ; Sở Tư pháp các tỉnh Long An, Lâm Đồng, Bắc Kạn và các Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã có đại biểu được lựa chọn tập huấn.

đ) Sản phẩm: Các Hội nghị tập huấn được tổ chức.

## **7. Tổ chức kiểm tra, khảo sát năm bắt tình hình triển khai đánh giá, công nhận chuẩn tiếp cận pháp luật tại các tỉnh Long An, Lâm Đồng, Bắc Kạn**

### a) Đối tượng

- Kiểm tra trực tiếp: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân, công chức cấp huyện, cấp xã được giao theo dõi các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật; đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện, cấp xã; thành viên Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật; đại diện các đơn vị, tổ chức, đoàn thể có liên quan; trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, tuyên truyền viên pháp luật; hòa giải viên ở cơ sở tại địa bàn được kiểm tra.

- Khảo sát qua phiếu: Đại biểu tham gia kiểm tra trực tiếp và đại biểu tham dự tập huấn theo mục 5, mục 6 phần II Kế hoạch này.

### b) Thời gian, địa điểm

- Việc kiểm tra, khảo sát được tiến hành trong 01 ngày, cùng đợt với tổ chức các Hội nghị tập huấn tại mục 5, mục 6 phần II của Kế hoạch này.

- Địa điểm kiểm tra: Tại mỗi tỉnh lựa chọn từ 01- 02 đơn vị cấp xã để thực hiện kiểm tra. Địa điểm cụ thể sẽ thông báo sau khi trao đổi, thống nhất với Sở Tư pháp.

### c) Nội dung

- Công tác chỉ đạo, hướng dẫn; tình hình triển khai các tiêu chí tiếp cận pháp luật; nguồn lực thực hiện (bao gồm đội ngũ công chức thực hiện theo dõi, chấm điểm, đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, kinh phí và các điều kiện bảo đảm khác).

- Kiểm tra thực tế hồ sơ đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 và các tài liệu khác có liên quan.

- Phát hiện khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ và các đề xuất, kiến nghị của địa phương.

### c) Thành phần đoàn kiểm tra

- Đại diện đơn vị chức năng của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

- Đại diện lãnh đạo, chuyên viên Sở Tư pháp các tỉnh được kiểm tra.

**8. Tổ chức các Hội thảo, Tọa đàm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thực hiện chuẩn tiếp cận pháp luật, gắn với xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu**

a) Thời gian, địa điểm

Mỗi hội Hội thảo tổ chức trong 1/2 ngày cùng đợt với tổ chức các hoạt động tại mục 5, mục 6 và mục 7 phần II Kế hoạch này.

b) Thành phần, số lượng

- Thành phần: Đại diện đơn vị chức năng của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, một số đơn vị thuộc Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật), đại diện Sở Tư pháp, Văn phòng điều phối nông thôn mới cấp tỉnh, các sở, ban, ngành có liên quan; đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật; đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, công chức Tư pháp – Hộ tịch một số đơn vị trên địa bàn tỉnh Long An, Lâm Đồng, Bắc Kạn.

- Số lượng đại biểu: Dự kiến 50 đại biểu/hội thảo, tọa đàm.

c) Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

d) Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ; Sở Tư pháp các tỉnh Long An, Lâm Đồng, Bắc Kạn.

đ) Sản phẩm: Các Hội thảo, Tọa đàm được tổ chức.

**9. Viết, đăng tải các tin, bài truyền thông, giới thiệu các dự thảo văn bản, chính sách và văn bản, chính sách mới ban hành, kết quả triển khai các tiêu chí, đánh giá, công nhận cấp xã, cấp huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Các tin, bài được đăng tải.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp trong tổ chức triển khai Kế hoạch. Đại diện Lãnh đạo Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật chủ trì hoạt động tập huấn, hội thảo, tọa đàm, kiểm tra; phân công thành phần Đoàn công tác phù hợp với yêu cầu của nhiệm vụ, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm.

2. Văn phòng Bộ phối hợp với Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật bố trí kinh phí, hướng dẫn lập dự toán và thanh quyết toán theo quy định.

3. Sở Tư pháp các tỉnh Long An, Lâm Đồng, Bắc Kạn phối hợp với Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật chuẩn bị, tổ chức hoạt động tập huấn, hội thảo, tọa đàm, kiểm tra theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

4. Kinh phí thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí từ nguồn kinh phí triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022-2025 và các kinh phí thực hiện các chương trình, đề án triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 của Bộ Tư pháp. 